

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 7 – CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2026/HNGĐ-ST  
Ngày: 31 – 7 – 2026  
V/v “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CÀ MAU**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Mỹ Ghết  
*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Việt Phương
2. Bà Dương Việt Thu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Dung, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau tham gia phiên tòa:*  
Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 378/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2026 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 06 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thúy Q, sinh năm 1996

Địa chỉ: Ấp P (nay là ấp C), xã H, tỉnh Cà Mau

CCCD số: 095196002568; ngày cấp: 12/02/2022; nơi cấp: Cục C về TTXH

Bị đơn: Anh Trương Hoàng T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp A, xã V, tỉnh Cà Mau

CCCD số: 095094004323; ngày cấp: 12/11/2022; nơi cấp: Cục C về TTXH

*(nguyên đơn, bị đơn có đơn xin vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Nguyên đơn – chị Lý Thúy Q trình bày: Chị và anh Trương Hoàng T xây dựng hôn nhân năm 2023 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã V, tỉnh Cà Mau).

Vợ chồng chị chung sống có 01 con chung là Trương Quỳnh A, sinh ngày 12/8/2023. Hiện cháu Quỳnh A đang sống cùng chị Q.

Trong thời gian chung sống vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn do không hợp tính tình, thường xuyên xảy ra cự cãi với nhau. Vợ chồng chị đã sống ly thân hơn 01 năm nay. Giữa chị và anh T không thể hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu ly hôn với anh Trương Hoàng T.

Khi ly hôn chị Q yêu cầu được nuôi cháu Trương Quỳnh A. Chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quá trình làm việc bị đơn – anh Trương Hoàng T trình bày: Anh và chị L Thúy Quỳnh xây dựng hôn nhân năm 2023, vợ chồng anh có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Vợ chồng anh có 01 con chung là Trương Quỳnh A, sinh ngày 12/8/2023.

Thời gian đầu vợ chồng anh xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính tình, thường xuyên cự cãi với nhau. Vợ chồng anh đã sống ly thân 01 năm nay. Nay chị Lý Thúy Q yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý ly hôn với chị Lý Thúy Q. Khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi cháu Trương Quỳnh A, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Ý kiến của kiểm sát viên:

*Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

*Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:* Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Nguyên đơn, bị đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

*Về nội dung:* Đề nghị căn cứ Điều 28, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 53, Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T.

Về con chung: Giao cháu Trương Quỳnh A, sinh ngày 12/8/2023 cho chị L Thúy Quỳnh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trương Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị Lý Thúy Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí: Buộc các đương sự phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trương Hoàng T có địa chỉ tại ấp A, xã V, tỉnh Cà Mau. Căn cứ Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền

giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Chị Lý Thúy Q có yêu cầu xét xử vắng mặt; Anh TRương Hoàng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hôn nhân giữa chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T là tự nguyện và hợp pháp. Chị Lý Thúy Q yêu cầu được ly hôn với anh Trương Hoàng T. Anh Trương Hoàng T thống nhất đồng ý ly hôn của chị Lý Thúy Q. Hội đồng xét xử xét thấy, thực tế vợ chồng chị L Thúy Q và anh Trương Hoàng T đã không còn yêu thương quan tâm lẫn nhau, không muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân, thể hiện đời sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T.

[3] Về con chung: Chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T cùng thống nhất có 01 con chung là Trương Quỳnh A, sinh ngày 12/8/2023. Chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T cùng yêu cầu nuôi cháu Trương Quỳnh A. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Trương Quỳnh A chưa đủ 36 tháng tuổi, hiện tại đang sống ổn định cùng chị Lý Thúy Q. Đồng thời chị Q có nơi ở và công việc thu nhập ổn định. Căn cứ khoản Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”. Do đó hội đồng xét xử xem xét giao cháu Trương Quỳnh A có chị L Thúy Quỳnh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trương Hoàng T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chị L Thúy Quỳnh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T cùng xác định không có nên không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ – HĐTP ngày 16/5/2024, chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T tự nguyện ly hôn nhưng không thỏa thuận được về con chung mà Tòa án xét xử và ra bản án sơ thẩm thì các đương sự phải chịu 50% mức án phí quy định đối với yêu cầu xin ly hôn (mỗi bên phải chịu 25% mức án phí quy định); Chị Q, anh T mỗi người phải chịu án phí là 75.000 đồng.

[8] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228, Điều 238; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 53, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T.

2. Về con chung: Giao cháu Trương Quỳnh A, sinh ngày 12/8/2023 cho chị L Thúy Quỳnh tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trương Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở. Về cấp dưỡng: Chị Lý Thúy Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lý Thúy Q và anh Trương Hoàng T xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Trương Hoàng T phải chịu án phí 75.000 đồng. Chị Lý Thúy Q phải chịu án phí 75.000 đồng. Chị Lý Thúy Q đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0007076 ngày 01/6/2026. Khấu trừ án phí phải nộp chị Q được hoàn lại 225.000 đồng.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 7 – Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Vĩnh Hậu;
- Lưu: HS; VT-TA.

**Phan Thị Mỹ Ghết**